

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 50/2025/HS-ST
Ngày 24-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Đình Bản, bà Lò Thị Minh.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thùy Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:** Bà Trịnh Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 51/2025/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2025 đối với:

Bị cáo: Lường Văn T, sinh ngày 09 tháng 3 năm 1990 tại huyện V, tỉnh S; nơi cư trú: Bản L, xã T, huyện V, tỉnh S; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lường Văn H và bà Lường Thị P (đã chết); bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 10/12/2024 đến nay. Có mặt.

- **Bị hại:** Cháu Trần Tiến T, sinh ngày: 10/10/2008 (Đã chết); nơi thường trú: Thôn D, xã T, huyện H, tỉnh T; nơi tạm trú: Tiểu khu T, thị trấn N, huyện M, tỉnh S.

Người đại diện hợp pháp của bị hại theo pháp luật: Ông Trần Tiến V, sinh năm: 1977 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1975 (bố mẹ đẻ của bị hại); nơi thường trú: Thôn D, xã T, huyện H, tỉnh T; nơi tạm trú: Tiểu khu T, thị trấn N, huyện M, tỉnh S.

Người đại diện hợp pháp của bị hại theo ủy quyền: Ông Trần Tiến V, sinh năm: 1977 (bố đẻ của bị hại); nơi thường trú: T, xã T, huyện H, tỉnh T; nơi tạm trú:

Tiểu khu T, thị trấn N, huyện M, tỉnh S (Theo giấy ủy quyền ngày 06/11/2024).
Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Phạm Tiến Đ, sinh năm: 1988; nơi thường trú: Tiểu khu C, thị trấn N, huyện M, tỉnh S; nơi ở hiện tại: Tiểu khu B, thị trấn N, huyện M, tỉnh S. Có mặt.

+ Ông Trần Tiên V, sinh năm: 1977 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1975 (bố mẹ đẻ của bị hại); nơi thường trú: Thôn D, xã T, huyện H, tỉnh T; nơi tạm trú: Tiểu khu T, thị trấn N, huyện M, tỉnh S. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lường Văn T không có giấy phép lái xe nhưng do muốn xin việc làm lái xe thuê để chở hàng kiếm tiền nên T đã nảy sinh ý định đặt làm giấy phép lái xe ô tô giả qua mạng xã hội mục đích để sử dụng đi xin lái xe thuê. Đến khoảng đầu năm 2023, T đã đặt mua của một người không quen biết trên mạng xã hội Facebook 01 giấy phép lái xe ô tô giả số 140234829479, hạng C mang tên Lường Văn T do Sở giao thông vận tải tỉnh Sơn La cấp ngày 05/02/2023 với giá 7.000.000 đồng. Sau khi mua được giấy phép lái xe ô tô giả, T đã xin lái xe thuê chở vật liệu xây dựng cho anh Phạm Tiến Đ, Đ đồng ý và hỏi T có giấy phép lái xe ô tô chưa thì T đã cho Đ xem giấy phép lái xe ô tô hạng C của T. Sau đó Đ giao cho T lái xe ô tô tải biển kiểm soát 36C-200.17 thử khoảng 1 tuần thì Đ không thuê T lái nữa và muốn bán xe đi vì không có hàng hóa để chở. Lúc đó T đặt vấn đề với Đ muốn mua lại chiếc xe ô tô tải biển kiểm soát 36C-200.17 của Đ để vận chuyển hàng hóa nhưng do chưa có đủ tiền nên T sẽ thuê lại xe ô tô của Đ đến khi đủ tiền sẽ mua lại chiếc xe đó. Đ đồng ý và giao xe ô tô tải biển kiểm soát 36C-200.17 đã hết hạn kiểm định và không có bảo hiểm trách nhiệm dân sự cho T để T tự đi đăng kiểm, mua bảo hiểm xe và tự trả chi phí. T nhất trí nên Đ và T đã làm hợp đồng thuê xe từ ngày 15/6/2023. Tuy nhiên, sau khi thuê lại xe của Đ, T không đi đăng kiểm và mua bảo hiểm xe mà vẫn tiếp tục lái xe để chở hàng hóa.

Vào khoảng 11 giờ sáng ngày 30/10/2024, T điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 36C-200.17 đi đến trại bò 8 thuộc tiểu khu Vườn Đào, thị trấn Nông Trường Mộc Châu để chở gạch vỡ vụn về tiểu khu Cấp 3, thị trấn Nông Trường Mộc Châu đổ thải. Tại đây, có Nguyễn Danh H, sinh năm: 2005, cư trú tại: Tiểu khu T, thị trấn N, huyện M, tỉnh S điều khiển máy xúc và xúc phế thải vật liệu xây dựng đổ lên thùng xe ô tô tải của T. Sau khi đổ phế thải vật liệu xây dựng lên thùng xe ô tô tải của T xong, H lên xe ô tô tải biển kiểm soát 36C-200.17 của T và ngồi ở ghế phụ để cùng T đi đổ thải ở tiểu khu Cấp 3. Khoảng 11 giờ 45 phút cùng ngày, sau

khi đổ thải gạch vỡ vụn xong, T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 36C-200.17, H ngồi ghế phụ đi trên đường nội thị theo hướng từ trường Cấp 3 Thảo Nguyên về ngã tư tiểu khu Tiên Tiến và đi ở phần đường bên phải theo chiều đi. Khi T điều khiển xe ô tô đi đến gần ngã tư tiểu khu Tiên Tiến thì thấy có một người nam thanh niên là cháu Trần Tiến T đang điều khiển xe máy điện biển kiểm soát 26MĐ1-081.12 đi ở phần đường bên phải phía trước cùng chiều. T điều khiển xe ô tô đi nhanh và đi ở giữa lòng đường để vượt lên bên trái xe máy điện phía trước. Khi đến ngã tư đường giao nhau, T điều khiển xe ô tô rẽ phải đồng thời bấm còi cảnh báo cho T biết, tuy nhiên do khoảng cách gần và không đảm bảo an toàn nên phần đầu xe ô tô bên phụ mà T điều khiển đã va chạm với xe máy điện khiến T và xe máy điện ngã, đổ xuống đường và T bị giàn bánh xe ô tô phía sau bên phải đâm, chèn qua người dẫn đến tử vong.

* Tại biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 12 giờ 15 phút ngày 30/10/2024 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu xác định: Đoạn đường xảy ra vụ tai nạn giao thông giữa xe ô tô biển kiểm soát 36C-200.17 và xe máy điện biển kiểm soát 26MĐ1-081.12 tại ngã tư giao nhau cùng mức thuộc đường nội thị tiểu khu Tiên Tiến, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Mặt đường bằng phẳng, trải nhựa áp phan, mặt đường hướng đi tiểu khu Cấp 3, thị trấn Nông Trường Mộc Châu rộng 10m, hướng đi Quốc lộ 43 rộng 12,20m, hướng đi tiểu khu Tiên Tiến rộng 5,5m, hướng đi Quốc lộ 6 rộng 7,3m. Xác định cột điện tiểu khu Cấp 3, Thảo Nguyên 1.11 làm điểm mốc. Lấy mép vạch sơn kẻ liền màu trắng bên phải đường phân chia lề đường và mặt đường là chuẩn.

* Hiện trường cụ thể:

- Vị trí va chạm giữa hai phương tiện được xác định nằm trên mặt đường phần đường bên phải, đánh dấu số 1, cách mép sơn 3,04m.

- Trên mặt đường phần đường bên phải để lại vết cày ngắt quãng kéo dài hướng tiểu khu Cấp 3 đi QL6, kích thước 4,93 x 0,65m. Vị trí đầu vết cày cách mép sơn 2,70m. Vị trí kết thúc vết cày tại giá đỡ chân bên trái xe máy điện, vết cày đánh dấu vị trí số 2.

- Sau khi xảy ra va chạm xe máy điện bị đổ sang bên trái, nằm trên mặt đường, phần đường bên phải phía trước xe máy hướng đi tiểu khu Cấp 3, phía sau xe hướng đi QL6, xe ở trạng thái tắt máy. Khoảng cách từ trục bánh trước xe đến mép sơn là 2,24m, khoảng cách từ trục bánh sau xe đến mép sơn là 2,08m. Xe máy điện được đánh dấu vị trí số 3.

- Trên mặt đường phần đường bên phải để lại vết máu không rõ hình. Kích thước 1,33m x 0,53m. Khoảng cách từ vị trí vết máu đến mép sơn là 2,89m. Vết máu đánh dấu vị trí số 4.

- Sau khi xảy ra va chạm xe ô tô tải dừng lại trên mặt đường, phần đường bên trái hướng đi QL 6, xe ở trạng thái tắt máy, đầu xe hướng đường đi QL6, phía sau xe hướng ngã 4 đi tiểu khu Cấp 3. Khoảng cách từ trục bánh trước bên phải đến mép sơn là 4m, khoảng cách từ trục bánh sau bên phải đến mép sơn là 4,12m. Xe ô tô đánh dấu vị trí số 5.

- Trên mặt đường bên phải tại vị trí ngã tư để lại vết máu kéo dài từ mặt đường vào lề đường bên phải kích thước 0,52m x 4,07m. Vị trí đầu vết máu cách mép sơn 1,84m, vị trí kết thúc vết máu cách mép sơn 2,03m. Vị trí vết máu đánh dấu số 6.

- Ghi nhận khoảng cách giữa các vị trí: Vị trí va chạm 1 đến đầu vị trí số 2 là 0,51m; Trục bánh sau xe vị trí 3 đến vết máu 4 là 2,09m; Vị trí vết máu 4 đến đầu vị trí vết máu 6 là 3,35m; Vị trí vết máu 4 đến trục sau bên phải xe vị trí 5 là 11,89m; Trục bánh trước xe vị trí 3 đến điểm mốc cột điện 1.11 là 10,95m.

Quá trình khám nghiệm thu giữ xe ô tô biển kiểm soát 36C-200.17 và xe máy điện biển kiểm soát 26MĐ1-081.12.

* Tại biên bản khám nghiệm xe ô tô biển kiểm soát 36C-200.17 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu xác định:

- Mặt trong cạnh ngoài cùng sau dè chắn bùn trước bên phải có vết trượt sạch bụi chiều hướng từ trước về sau, từ trên xuống dưới có kích thước 22cm x 1,0cm. Vị trí cao nhất cách mặt đất 62 cm.

- Má ngoài lốp trước bên phải có vết trượt cao su sạch bụi chiều hướng ngược chiều chuyển động tiến của bánh xe, từ hai mặt lăn vào tâm trục, có kích thước 35cm x 5,0cm. Vị trí điểm đầu nằm tại cạnh mặt lăn của lốp, điểm cuối kết thúc cách chữ số 1 trong dãy chữ số SGL991 trên má ngoài lốp là 6cm; cách mặt la răng là 7cm.

- Má ngoài lốp trước bên phải có vết trượt cao su xác định có kích thước 5cm x 2cm. Vị trí gần nhất cách chữ C trong dãy chữ số CL991 trên má lốp về hướng chiều chuyển động tiến là 8cm.

- Má ngoài lốp sau bên phải trượt cao su sạch bụi chiều hướng từ mặt lăn vào tâm trục có kích thước 7cm x 4cm. Vị trí cuối kết thúc cách chữ E trong dãy chữ REGROOVABLE là 19cm.

* Tại biên bản khám nghiệm xe máy điện biển kiểm soát 26MĐ1-081.12 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu xác định:

- Cụm tay phanh trước bên trái gãy kim loại bật rời khỏi vị trí ban đầu.
- Ốp tay cầm lái bên trái bật rời khỏi vị trí ban đầu để lộ lõi kim loại.
- Ốp đèn tín hiệu trước bên trái dập vỡ nhựa bật rời khỏi vị trí ban đầu.
- Mặt ngoài ốp nhựa đầu xe phía trước bên trái trượt xước rơi đèn nhựa chiều hướng từ sau về trước kích thước 10cm x 2cm. Vị trí thấp nhất cách mặt đất là 47cm.
- Rìa trái mặt lặn lốp trước trượt cao su sạch bụi chiều hướng ngược chiều hướng chuyển động tiến của bánh xe từ trái sang phải là 14cm x 3cm.
- Mặt ngoài ốp nhựa bên trái bọc đế chân trước trượt xước mài mòn nhựa chiều hướng từ trước về sau là 15cm x 8cm, vị trí thấp nhất cách mặt đất 19cm.
- Mặt ngoài cụm giá đỡ chân sau bên trái ở vị trí gập trượt xước mài mòn kim loại chiều hướng từ trước về sau, bề mặt bám dính bột đá màu trắng có kích thước 15cm x 5cm, vị trí thấp nhất cách mặt đất 29cm.
- Mặt ngoài ốp sườn xe phía sau bên trái trượt xước sơn chiều hướng từ trước về sau kích thước 15cm x 7cm, vị trí thấp nhất cách mặt đất 58cm.
- Mặt ngoài yên xe phía bên trái trượt xước bám dính bụi đất chum từ trước về sau kích thước 38cm x 15cm, vị trí thấp nhất cách mặt đất 65cm.
- Mặt ngoài ốp dầu trục sau bên trái trượt xước chiều hướng từ trước về sau kích thước 10cm x 5cm, vị trí thấp nhất cách mặt đất 22cm.

* Ngày 30/10/2024, cơ quan Cảnh sát điều tra khám nghiệm tử thi đối với Trần Tiến Tùng, kết quả như sau:

- Các dấu vết tổn thương trên cơ thể: Hai hốc mắt phù nề, bầm tím; Má bên phải có vết thương thủng da, sâu xước trên diện rộng 10,05 x 6 cm. Cằm bên phải có vết thương rách da sâu sát xương kích thước 7,5 x 2 cm. Đầu trong xương đòn trái có vết sâu xước da 5 x 1,5 cm. Toàn bộ mu tay phải có nhiều vết sâu xước da trên diện rộng 10 x 8 cm. Mặt sau ngoài 1/3 trên cẳng tay có vết sâu xước da 2 x 1 cm xung quanh bầm tím phù nề. Cổ sờ nắn xoay lắc dễ dàng, khe khớp đốt sống C3-C4 giãn rộng.

- Phẫu thuật rạch ra vùng cổ sau thấy tổ chức phần mềm quanh cột sống cổ bầm tụ máu. Khe khớp C3-C4 dorr ra khỏi diện khớp, lệch hoàn toàn trục cột sống. Có nhiều dịch não tủy và máu chảy ra.

Ngày 30/10/2024, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã tiến hành đo nồng độ cồn đối với Lương Văn T: Kết quả nồng độ cồn hiển thị 0,000 mg/l khí thở.

Ngày 30/10/2024, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu ra Quyết định trưng cầu giám định số 1549/QĐ-ĐTTH trưng cầu giám định trung tâm pháp y tỉnh Sơn La giám định nguyên nhân chết của Trần Tiến T.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 69/KLGĐTT-TTPY ngày 05/11/2024 của trung tâm Pháp y tỉnh Sơn La đối với Trần Tiến T kết luận: “Nguyên nhân chết: Chấn thương gây cột sống cổ đoạn C_{III}-C_{IV} do va đập trong tai nạn giao thông là nguyên nhân gây tử vong”.

Ngày 06/11/2024, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đề nghị Hội đồng định giá tài sản huyện Mộc Châu định giá tài sản bị thiệt hại là xe máy điện nhãn hiệu ESPERO XMEN màu đỏ đen, biển kiểm soát 26MĐ1-081.12, số máy E1000W730335, số khung: EHPEHA730335 bị hư hỏng sau tai nạn giao thông.

Bản kết luận định giá tài sản số 30/KL-HĐĐGTS ngày 11/11/2024 của hội đồng định giá tài sản huyện Mộc Châu kết luận: “Trị giá thiệt hại của các bộ phận bị hư hỏng của xe máy điện nhãn hiệu ESPERO XMEN màu đỏ đen, biển kiểm soát 26MĐ1-081.12, số máy E1000W730335, số khung EHPEHA730335 sau tai nạn là 390.000 đồng (Ba trăm chín mươi nghìn đồng).

Ngày 08/11/2024, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu ra Quyết định trưng cầu giám định số 1572/QĐ-ĐTTH trưng cầu Sở giao thông vận tải tỉnh Sơn La giám định tình trạng kỹ thuật an toàn của xe ô tô tải, nhãn hiệu Hoa Mai, màu xanh, biển kiểm soát 36C-200.17.

Bản kết luận giám định ngày 13/11/2024 của ông Nguyễn Thanh Tuyên - Giám định viên tư pháp theo vụ việc thuộc Sở Giao thông vận tải tỉnh Sơn La kết luận:

“- Kiểm tra thông tin kỹ thuật thực tế của xe, đối chiếu với hồ sơ cơ sở dữ liệu của Cục Đăng kiểm Việt Nam, phương tiện xe ô tô tải (tự đổ) Biển kiểm soát BKS: 36C-200.17 có hạn kiểm định đến hết ngày 02/3/2019. Hiện tại phương tiện xe ô tô tải (tự đổ) biển kiểm soát 36C-200.17 đã hết hạn kiểm định.

- Hệ thống phanh: Dẫn động phanh, cơ cấu phanh bánh xe còn đầy đủ hoạt động bình thường. Hệ thống phanh hiện tại hoạt động bình thường không thấy hiện tượng bị rò khí.

- Hệ thống lái: Vô lăng lái, trục lái, trụ lái còn đầy đủ; cơ cấu lái, thanh đòn dẫn động lái đầy đủ. Hiện tại hệ thống lái hoạt động bình thường.

- Hệ thống truyền lực: Đúng hồ sơ kỹ thuật của phương tiện.

- Hệ thống treo: Đúng hồ sơ kỹ thuật của phương tiện./.”

Ngày 12/11/2024, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu Quyết định trưng cầu phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định tài liệu là 01 (một) Giấy phép lái xe số: 140234829479, hạng C, mang tên Lương Văn T (Sinh ngày: 09/3/1990, nơi cư trú: Xã T, huyện V, tỉnh S) do Sở giao thông vận tải tỉnh Sơn La cấp ngày 05/02/2023, ký hiệu A1. Tại bản kết luận giám định số 2033/KL-KTHS ngày 13/11/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Giấy phép lái xe gửi giám định ký hiệu A1 là giả”.

Ngày 12/11/2024, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu Quyết định trưng cầu phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định 02 đoạn video ghi lại nội dung có liên quan đến vụ tai nạn giao thông. Tại Kết luận giám định số 2058/KL-KTHS ngày 27/11/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

“1. 02 (hai) đoạn video gửi giám định về nội dung không bị chỉnh sửa, cắt ghép.

2. Xe ô tô xảy ra va chạm giao thông trong video gửi giám định là dạng xe ô tô tải có đầu xe sơn màu xanh; không xác định được đặc điểm của xe máy điện xảy ra va chạm giao thông trong video gửi giám định; Không xác định được biển kiểm soát của xe ô tô, xe máy điện xảy ra va chạm giao thông trong video gửi giám định.

3. Không xác định được vận tốc của xe ô tô xảy ra tai nạn trong video gửi giám định.

4. Trích xuất được 09 ảnh và mô tả diễn biến nội dung sự việc trong đoạn video (chi tiết có trong phụ lục kèm theo).”

Đối với hành vi của Lương Văn T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 36C-200.17 đã hết thời hạn kiểm định từ ngày 02/3/2019, không có bảo hiểm trách nhiệm dân sự. Ngày 10/12/2024, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với Phạm Tiến Đ khi cho Lương Văn T thuê xe, không biết giấy phép lái xe ô tô của Lương Văn T là giả. Do đó không đề cập đến việc xử lý Phạm Tiến Đ về hành vi giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ. Phạm Tiến Đ sau khi mua xe ô tô biển kiểm soát 36C-200.17 không làm thủ tục đăng ký sang tên đổi chủ, ngày 10/12/2024 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Đối với xe máy điện nhãn hiệu ESPERO XMEN, biển kiểm soát 26MD1-081.12 ngày 30/12/2024, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã giao trả xe máy điện cho chủ sở hữu là ông Trần Tiến V (bỏ để bị hại).

Về bồi thường dân sự: Lương Văn T và Phạm Tiến Đ đã bồi thường cho gia đình bị hại Trần Tiến T tổng số tiền 275.000.000 đồng, trong đó Lương Văn T bồi thường 125.000.000 đồng, Phạm Tiến Đ bồi thường 150.000.000 đồng, bao gồm: Chi phí mai táng, tổn thất tinh thần, tiền hư hỏng xe máy điện.

Đối với phần hư hỏng xe ô tô, Đ không yêu cầu T bồi thường, số tiền Đ đã bồi thường cho gia đình bị hại, không đề nghị giải quyết. Gia đình Trần Tiến T không yêu cầu bồi thường thêm khoản thiệt hại nào khác và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với Lương Văn T.

Về nguyên nhân gây tai nạn do lỗi của Lương Văn T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 36C-200.17 vượt xe không đúng quy định, tại khu vực ngã tư giao nhau và khi xe chạy phía trước chưa tránh về bên phải đã gây ra vụ tai nạn giao thông. Hành vi của Lương Văn T đã vi phạm vào khoản 9 Điều 8, khoản 2, điểm d khoản 5 Điều 14 Luật giao thông đường bộ năm 2008.

Đối với tài khoản Facebook đã bán giấy phép lái xe giả cho Lương Văn T và người giao giấy phép lái xe giả cho T như T khai nhận. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, nhân thân nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu không có căn cứ để điều tra, làm rõ.

Cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 13/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố bị can Lương Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự và tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lương Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”, và áp dụng các căn cứ pháp luật như sau:

1. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, khoản 1 Điều 341; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 55 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lương Văn T từ 03 năm đến 04 năm tù về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ; từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức. Tổng hợp hình phạt cả hai tội đối với bị cáo từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 09 tháng tù.

Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 10/12/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 13, Điều 584, 585, 586, 589, 591, 601 Bộ luật Dân sự:

Ghi nhận việc bị cáo Lương Văn T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Phạm Tiến Đ đã tự nguyện, thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại Trần Tiến T các khoản chi phí mai táng, tiền tổn thất tinh thần, tiền hư hỏng xe máy điện với tổng số tiền 275.000.000 đồng. Trong đó bị cáo Lương Văn T bồi thường 125.000.000 đồng, anh Phạm Tiến Đ bồi thường 150.000.000 đồng.

Ghi nhận người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phạm Tiến Đ không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại số tiền 150.000.000 đồng anh Đ đã bồi thường cho gia đình bị hại Trần Tiến T và thiệt hại đối với xe ô tô biển kiểm soát 36C-200.17.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng test thử ma túy đối với Lương Văn T.

Tuyên trả cho anh Phạm Tiến Đ: 01 xe ô tô nhãn hiệu HOA MAI, loại xe tải tự đổ màu sơn xanh, biển kiểm soát 36C-200.17, số máy 0D10F2G00125, số khung 62DCGCA00807; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 037431 do phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 03/3/2017.

Ghi nhận việc cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã trao trả: 01 xe máy điện nhãn hiệu ESPERO XMEN màu đỏ đen, biển kiểm soát 26MDD1-081.12, số máy E1000W730335, số khung EHPEHA730335, xe bị hư hỏng sau tai nạn; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 010301 do Công an huyện Mộc Châu cấp cho xe máy điện nhãn hiệu ESPERO XMEN màu đỏ đen, biển kiểm soát 26MDD1-081.12, chủ xe Dương Trọng B cho ông Trần Tiến V (bố đẻ bị hại).

Lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 USB có chứa 01 đoạn video, thời lượng 39 giây, có tên 5982338475486 định dạng .MP4; 01 đoạn video, thời lượng 01 phút 07 giây, có tên 5981907428707 định dạng .MP4; 01 giấy phép lái xe số 140234829479, hạng C, mang tên Lương Văn T do Sở giao thông vận tải tỉnh Sơn La cấp ngày 05/02/2023; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 2381981 cấp ngày 03/3/2017 cho xe ô tô biển kiểm soát 36C-200.17, có hiệu lực đến hết ngày 02/3/2019; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô số 170183373 của xe ô tô biển kiểm soát 36C-200.17, có thời hạn đến ngày 03/4/2019.

4. Bị cáo được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận, đối đáp gì.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy, sự vắng mặt của người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Lương Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra. Lời khai của bị cáo không có nội dung gì thay đổi so với lời khai tại cơ quan Cảnh sát điều tra, bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi đã thực hiện, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định cùng những tài liệu, chứng cứ khác do cơ quan điều tra thu thập được trong quá trình điều tra vụ án, nên có đủ cơ sở kết luận:

Đầu năm 2023 bị cáo đã đặt mua giấy phép lái xe ô tô giả của một người không quen biết thông qua mạng xã hội Facebook với giá 7.000.000 đồng mục đích để sử dụng lái xe thuê. Sau khi mua được giấy phép lái xe ô tô giả, bị cáo thuê lại xe ô tô biển kiểm soát 36C-200.17 của anh Phạm Tiến Đ. Ngày 30/10/2024, do không tuân thủ đúng quy tắc giao thông đường bộ, bị cáo đã điều khiển xe ô tô

biển kiểm soát 36C-200.17 đi trên đường nội thị khi không có giấy phép lái xe, vượt xe không đúng quy định (vi phạm khoản 9 Điều 8, Điều 14 Luật Giao thông đường bộ) nên đã xảy ra va chạm với chiếc xe máy điện biển kiểm soát 26MDD1-081.12 do bị hại Trần Tiến T điều khiển đi cùng chiều phía trước xe ô tô, gây ra vụ tai nạn giao thông, hậu quả bị hại Trần Tiến T tử vong. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ với tình tiết định khung hình phạt “Không có giấy phép lái xe theo quy định” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt từ 03 năm đến 10 năm tù và tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 02 năm.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến tính mạng của công dân được pháp luật bảo vệ, xâm phạm đến trật tự công cộng và an toàn công cộng mà còn xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của Nhà nước, gây ảnh hưởng không tốt đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội. Do vậy, cần quyết định hình phạt nghiêm khắc, phù hợp nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi xảy ra tai nạn bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, gia đình bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thấy rằng bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản gì có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã tự nguyện thỏa thuận, bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại các khoản chi phí mai táng, tổn thất tinh thần, tiền hư hỏng xe máy điện với tổng số tiền là 275.000.000 đồng, trong đó bị cáo T bồi thường số tiền 125.000.000 đồng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đ bồi thường số tiền 150.000.000 đồng, người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản thiệt hại nào khác. Xét việc bồi thường là phù hợp, cần chấp nhận.

Đối với số tiền 150.000.000 đồng anh Phạm Tiến Đ đã bỏ ra để bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại cùng bị cáo và chiếc xe ô tô tải biển kiểm soát 36C-200.17 đang bị thu giữ. Tại phiên tòa, anh Phạm Tiến Đ không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại cho anh Đ số tiền 150.000.000 đồng và bồi thường thiệt hại đối với chiếc xe ô tô, do đó Hội đồng xét xử không đề cập đến việc giải quyết.

[6] Về vật chứng, xử lý vật chứng:

Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng test thử ma túy đối với Lường Văn T. Xét thấy đây là vật không có giá trị, không sử dụng được nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu HOA MAI, loại xe tải tự đổ màu sơn xanh, biển kiểm soát 36C-200.17, số máy 0D10F2G00125, số khung 62DCGCA00807; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 037431 do phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 03/3/2017. Xét thấy đây là tài sản, giấy tờ hợp pháp của anh Phạm Tiến Đ, do đó cần trả lại cho anh Phạm Tiến Đ quản lý, sử dụng theo điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 xe máy điện nhãn hiệu ESPERO XMEN màu đỏ đen, biển kiểm soát 26MDD1-081.12, số máy E1000W730335, số khung EHPEHA730335, xe bị hư hỏng sau tai nạn; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 010301 do Công an huyện Mộc Châu cấp cho xe máy điện nhãn hiệu ESPERO XMEN màu đỏ đen, biển kiểm soát 26MDD1-081.12, chủ xe Dương Trọng B. Xét thấy đây là tài sản hợp pháp của gia đình bị hại Trần Tiến T, việc cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã trao trả chiếc xe máy điện cùng các giấy tờ liên quan cho đại diện gia đình bị hại ông Trần Tiến V (bố đẻ bị hại) là phù hợp, cần chấp nhận theo quy định tại khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 USB có chứa 01 đoạn video, thời lượng 39 giây, có tên 5982338475486 định dạng .MP4; 01 đoạn video, thời lượng 01 phút 07 giây, có tên 5981907428707 định dạng .MP4; 01 giấy phép lái xe số 140234829479, hạng C, mang tên Lường Văn T do Sở giao thông vận tải tỉnh Sơn La cấp ngày 05/02/2023; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 2381981 cấp ngày 03/3/2017 cho xe ô tô biển kiểm soát 36C-200.17, có hiệu lực đến hết ngày 02/3/2019; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô số 170183373 của xe ô tô biển kiểm soát 36C-200.17, có thời hạn đến ngày 03/4/2019. Xét thấy đây là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, cần lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[7] Về các vấn đề khác:

Đối với người đã bán giấy phép lái xe ô tô giả cho T thông qua mạng xã hội Facebook và người phụ xe khách giao nhận giấy phép lái xe ô tô giả cho T. Quá

trình điều tra, bị cáo không nhớ tên, thông tin tài khoản của người đã bán giấy phép lái xe ô tô giả, đặc điểm, tên tuổi của người phụ xe khách đã giao giấy phép lái xe ô tô giả cho T cũng như đặc điểm, biển số xe khách nên cơ quan Cảnh sát điều tra không có cơ sở để xác minh, điều tra là phù hợp.

Đối với Lương Văn T, sau khi ký kết hợp đồng thuê xe với anh Phạm Tiến Đ đã không thực hiện đăng ký kiểm định xe và mua chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với chiếc xe ô tô biển kiểm soát 36C-200.17 T thuê của anh Đ như sự thỏa thuận của các bên trong hợp đồng thuê xe. Ngày 10/12/2024, Công an huyện Mộc Châu đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi điều khiển xe có giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường nhưng đã hết hạn sử dụng từ 01 tháng trở lên; Điều khiển xe ô tô không có Giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới còn hiệu lực đối với Lương Văn T, số tiền 5.500.000 đồng là phù hợp.

Đối với Phạm Tiến Đ, sau khi mua xe ô tô biển kiểm soát 36C-200.17 không làm thủ tục đăng ký sang tên đổi chủ. Ngày 10/12/2024, Công an huyện Mộc Châu đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi không làm thủ tục đăng ký sang tên xe theo quy định khi mua tài sản là xe ô tô đối với Phạm Tiến Đ, số tiền 3.000.000 đồng là phù hợp.

Đối với việc trước khi thuê xe, T đã cho anh Đ xem giấy phép lái xe ô tô của T, tuy nhiên anh Đ không biết đó là giấy phép lái xe ô tô giả, đồng thời mặc dù xe ô tô đã hết hạn kiểm định nhưng tình trạng an toàn kỹ thuật của xe vẫn đảm bảo hoạt động bình thường, do đó Hội đồng xét xử không đề cập đến việc xử lý đối với anh Phạm Tiến Đ khi giao xe ô tô cho Lương Văn T điều khiển.

[8] *Về án phí*: Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Thời hạn tạm giam của bị cáo còn trên 45 ngày do đó Hội đồng xét xử không ra quyết định tạm giam đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260, khoản 1 Điều 341, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 55 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lương Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Xử phạt bị cáo Lương Văn T 03 (Ba) năm tù về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ; 06 (Sáu) tháng tù về tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 10/12/2024. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 13, Điều 584, 585, 586, 589, 591, 601 Bộ luật Dân sự:

Ghi nhận việc bị cáo Lương Văn T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Phạm Tiến Đ đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại Trần Tiến T chi phí mai táng, tiền tổn thất tinh thần, tiền hư hỏng xe máy điện với tổng số tiền 275.000.000 đồng (*Hai trăm bảy mươi lăm triệu đồng*). Trong đó bị cáo Lương Văn T bồi thường 125.000.000 đồng (*Một trăm hai mươi lăm triệu đồng*), anh Phạm Tiến Đ bồi thường 150.000.000 đồng (*Một trăm năm mươi triệu đồng*).

Ghi nhận người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Phạm Tiến Đ không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại số tiền 150.000.000 đồng (*Một trăm năm mươi triệu đồng*) anh Đ đã bồi thường cho gia đình bị hại Trần Tiến T và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại đối với xe ô tô biển kiểm soát 36C-200.17.

3. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng test thử ma túy đối với Lương Văn T.

Tuyên trả cho anh Phạm Tiến Đ: 01 xe ô tô nhãn hiệu HOA MAI, loại xe tải tự đổ màu sơn xanh, biển kiểm soát 36C-200.17, số máy 0D10F2G00125, số khung 62DCGCA00807; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 037431 do phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 03/3/2017.

Ghi nhận việc cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã trao trả: 01 xe máy điện nhãn hiệu ESPERO XMEN màu đỏ đen, biển kiểm soát 26MDD1-081.12, số máy E1000W730335, số khung EHPEHA730335, xe bị hư hỏng sau tai nạn; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 010301 do Công an huyện Mộc Châu cấp cho xe máy điện nhãn hiệu ESPERO XMEN màu đỏ đen, biển kiểm soát 26MDD1-081.12, chủ xe Dương Trọng B cho ông Trần Tiến V (bố đẻ bị hại).

Lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 USB có chứa 01 đoạn video, thời lượng 39 giây, có tên 5982338475486 định dạng .MP4; 01 đoạn video, thời lượng 01 phút 07 giây, có tên 5981907428707 định dạng .MP4; 01 giấy phép lái xe số 140234829479, hạng C, mang tên Lường Văn T do Sở giao thông vận tải tỉnh Sơn La cấp ngày 05/02/2023; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 2381981 cấp ngày 03/3/2017 cho xe ô tô biển kiểm soát 36C-200.17, có hiệu lực đến hết ngày 02/3/2019; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô số 170183373 của xe ô tô biển kiểm soát 36C-200.17, có thời hạn đến ngày 03/4/2019.

(Vật chứng được mô tả chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 50/BBVC-CCTHA ngày 15/01/2025 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu).

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lường Văn T được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 24/01/2025).

Người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Viện KSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Trại giam;
- THA HS;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La (khi án có hiệu lực);
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thùy Linh